TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 – VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **34**/2025/QĐCNHGT-DS	*Vĩnh Long, ngày 30 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông Lê Văn Sinh ủy quyền cho chị Đặng Huỳnh Như với ông Đỗ Văn Khởi, bà Võ Thị Mịnh.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp *"Hợp đồng vay tài sản"* đề ngày 13 tháng 8 năm 2025 của ông Lê Văn Sinh;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 9 năm 2025 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Ông Lê Văn Sinh, sinh năm 1972. Nơi cư trú: Số 289/3, ấp Đại Thôn, xã Thạnh Phong, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre (nay là xã Thạnh Phong, tỉnh Vĩnh Long).

Đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện: Chị Đặng Huỳnh Như, sinh năm 1996. Nơi cư trú: Ấp An Ninh A, xã An Thuận, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre (nay là xã An Qui, tỉnh Vĩnh Long).

Người bị kiện: Ông Đỗ Văn Khởi, sinh năm 1981 và bà Võ Thị Mịnh, sinh năm 1982. Cùng nơi cư trú: Số 71/2, ấp Giao Hòa B, xã Giao Thạnh, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre (nay là xã Thạnh Phong, tỉnh Vĩnh Long).

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 9 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 9 năm 2025, cụ thể như sau:

Ông Đỗ Văn Khởi và bà Võ Thị Mịnh có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Lê Văn Sinh số tiền là 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng). Thời hạn thực hiện trả nợ khi quyết định của Toà án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long (P.GĐKT);
- VKSND khu vực 9 – Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 9;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đặng Văn Phương